

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 1802 /KH-UBND
Ngày: 06/13/19
Chuyên: Vn JB
Lưu hồ sơ số: ...

Quảng Bình, ngày 04 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Hiệp định cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung của Hiệp định CPTPP và các văn bản quy định chi tiết thi hành Hiệp định đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân có liên quan và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện tốt Hiệp định CPTPP theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiệp định CPTPP.

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.

- Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

a) Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan chủ động tăng cường phổ biến Hiệp định CPTPP đến các đối tượng có liên quan thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, sở hữu trí tuệ, nông, lâm,

ngư nghiệp, lao động, môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP, bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

c) Cùng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp của tỉnh Quảng Bình có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

b) Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh.

c) Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.

d) Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, triển khai các biện pháp cải tiến, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành nghề sản xuất kinh doanh.

đ) Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp của tỉnh, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

e) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

a) Tham mưu đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức công đoàn.

b) Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công; đồng thời, tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh.

b) Đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP.

c) Tiếp tục thúc đẩy thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

d) Đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.

đ) Xây dựng và ban hành đồng bộ các quy định, chính sách và chương trình có liên quan nhằm thực thi cam kết về xóa bỏ trợ cấp khai thác thủy sản có tác động xấu đến nguồn lợi hải sản trong tình trạng bị khai thác quá mức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Nguồn từ Ngân sách Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị theo tiêu chuẩn định mức và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn huy động hợp pháp khác.

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị mình *(theo nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*.

2. Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 30 tháng 10 hàng năm, gửi báo cáo cho Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

3. Giao Sở Công Thương theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVCN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Quang

Phụ lục
MỘT SỐ CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH CPTPP
(Kèm theo Kế hoạch số **23** /KH-UBND ngày **01** / **5** /2019 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước đối tác CPTPP				
1.1	Tổ chức phổ biến về Hiệp định CPTPP tới các cơ quan quản lý nhà nước cấp Trung ương, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan, Hội Doanh nghiệp tỉnh	Các hội thảo, khóa đào tạo, tập huấn	Năm 2019
1.2	Thực hiện các chương trình tuyên truyền về Hiệp định CPTPP	Đài Truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình	Sở Công Thương; Văn phòng UBND tỉnh	Các chương trình truyền hình, chuyên mục trên báo	Năm 2019
1.3	Tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về Hiệp định CPTPP và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia CPTPP	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Các bài viết, bài nói, ấn phẩm	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.4	Tập huấn cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ về các quy định và cam kết của Hiệp định CPTPP theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan; Hội doanh nghiệp tỉnh	Các hội thảo, khóa đào tạo, tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến Hiệp định CPTPP	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo kết quả rà soát	Năm 2019
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Xây dựng các chương trình	Các sở, ban,	Các sở, ban,	Kế hoạch của	Năm 2019

	hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu cho các ngành hàng hóa và dịch vụ	ngành, địa phương, đơn vị liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	ngành, địa phương, đơn vị liên quan	UBND tỉnh	và các năm tiếp theo
3.2	Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2019 và các năm tiếp theo
3.3	Xây dựng các chương trình phát triển thị trường cho các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng và lợi thế của Quảng Bình vào các nước CPTPP	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan	Kế hoạch của Sở Công Thương	Năm 2019 và các năm tiếp theo
3.4	Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của Hiệp định CPTPP	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.5	Tuyên truyền nâng cao năng lực của các doanh nghiệp và cơ sở đào tạo trong việc gắn kết đào tạo cho người lao động	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phương, Hội doanh nghiệp tỉnh	Các hội thảo khoa học, các khóa đào tạo tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp				
4.1	Kiến tạo toàn tổ chức bộ máy của cơ quan Nhà nước có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2019-2020
4.2	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Các lớp tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định



	lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động				
5	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
5.1	Đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội...	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Báo cáo trình Chủ tịch UBND tỉnh	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.2	Rà soát, báo cáo và kiến nghị các biện pháp để thực thi hiệu quả các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đang tham gia	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Báo cáo trình Chủ tịch UBND tỉnh	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.3	Triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định, mua bán động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Báo cáo trình Chủ tịch UBND tỉnh	Thường xuyên
5.4	Xây dựng và ban hành đồng bộ các quy định, chính sách và chương trình có liên quan nhằm thực thi cam kết về xóa bỏ trợ cấp khai thác thủy sản có tác động xấu đến nguồn lợi hải sản trong tình trạng bị khai thác quá mức	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Báo cáo trình Chủ tịch UBND tỉnh	Trong quá trình thực thi Hiệp định